**MỘT SỐ KINH NGHIỆM LỒNG GHÉP KĨ NĂNG SỐNG**

**VÀO MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 2**

**A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

**I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI**

Ở bậc Tiểu học, tất cả các môn học thì môn nào cũng quan trọng, nhưng riêng đối với môn Đạo đức là môn học hết sức cần thiết đối với lứa tuổi học sinh Tiểu học nói chung và học sinh lớp 2 nói riêng. Vì đạo đức là “Cái gốc” của con người. Môn Đạo đức góp phần làm cho học sinh thành con người có nhân cách phát triển toàn diện như: Hình thành và rèn luyện nề nếp ngay tuổi còn nhỏ, phong cách và tác phong làm việc khoa học, giáo dục ý chí những đức tính tốt. Nhằm xây dựng ý thức đạo đức (có tri thức đạo đức và niềm tin đạo đức) … để các em có những phẩm chất đạo đức quan trọng của công dân Việt Nam.

Trẻ em là tương lai của đất nước. Vì vậy trong nhiệm vụ giáo dục hiện nay, việc giáo dục đạo đức cho học sinh là một vấn đề hết sức quan trọng. Muốn trở thành người có ích cho xã hội thì cần phải hội đủ hai điều kiện: đức và tài  như Bác Hồ đã từng nói:“*Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó, còn có tài mà* *không có đức thì là người vô dụng”.* Câu nói ấy của Bác vô cùng thấm thía trong lòng mỗi thầy, cô giáo chúng ta.

Muốn phát triển con người toàn diện, muốn đào tạo nhân tài của đất nước, chúng ta không chỉ dạy cho các em giỏi về văn hoá mà còn phải làm tốt công tác giáo dục đạo đức cho các em. Đặc biệt là giáo dục các em học sinh Tiểu học. Người xưa đã dạy: “*Uốn cây từ thưở còn non*. *Dạy con từ thuở con còn thơ ngây*”.

Thật vậy, trẻ em như một tờ giấy trắng. Muốn tờ giấy đó trở thành một bức tranh đẹp hoàn hảo thì người vẽ tranh ấy không ai khác chính là giáo viên chúng ta. Trẻ em chính là những chủ nhân tương lai của đất nước là những người sẽ quyết định sự phát triển của đất nước trong những năm tới. Giờ đây trẻ em đang được hưởng một nền giáo dục tốt hơn. Chính phủ cũng đã cam kết tăng cường cơ hội giáo dục cho tất cả trẻ em Việt Nam. Qua nhiều năm giảng dạy ở trường Tiểu học, tôi nhận thấy việc giáo dục hành vi đạo đức cho các em là vô cùng cần thiết. Như chúng ta đã biết, công cuộc đổi mới kinh tế xã hội đang diễn ra từng ngày, từng giờ trên khắp đất nước. Nó đòi hỏi phải có những lớp người lao động mới, có bản lĩnh, có năng lực, chủ động sáng tạo. Dám nghĩ dám làm thích ứng được với thực tiễn xã hội luôn thay đổi và phát triển. Nhu cầu này đòi hỏi ngành giáo dục phải có sự thay đổi cho phù hợp với tình hình đất nước. Và thực sự ngành giáo dục đã từng bước thay đổi, thể hiện qua việc xác định mục đích giáo dục đào tạo, hay nói đúng hơn là phát triển toàn diện về nhân cách con người thể hiện qua hai mặt là: “*Tài và Đức*”.

Dù ở xã hội nào thì cái đức vẫn luôn được coi trọng vì: Cái đức là gốc, cái tài là sự biểu hiện của cái đức. Vì vậy việc giáo dục cái đức cho học sinh là một yêu cầu quan trọng, đang trở thành một vấn đề bức xúc mà xã hội quan tâm.

Lứa tuổi HS Tiểu học nói chung và học sinh lớp 2 nói riêng là lứa tuổi đang hình thành giá trị nhân cách, giàu mơ ước, ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá song còn thiếu hiểu biết sâu sắc về xã hội, còn thiếu kinh nghiệm sống, dễ bị lôi kéo, kích động....Đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và cơ chế thị trường hiện nay, thế hệ trẻ thường xuyên chịu đan xen giữa những yếu tố tích cực và tiêu cực: một là các em được sự quan tâm chăm sóc quá sức chu đáo của phụ huynh vì sống trong gia đình ít con, hoàn cảnh kinh tế ổn định; hai là những em sống trong gia đình với nhiều lo toan cho cuộc mưu sinh, phụ huynh bỏ mặc con cái. Môi trường hoàn cảnh khác nhau ấy lại thường cùng mang đến cho các em một thiếu sót lớn trong từng bước trưởng thành, đó là kĩ năng sống. Vì vậy, việc giáo dục kĩ năng sống cho thế hệ trẻ là rất cấn thiết, giúp các em rèn luyện hành vi có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và Tổ quốc; giúp các em có khả năng ứng phó trước các tình huống của cuộc sống, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè và mọi người, sống tích cực, chủ động, an toàn, hài hòa và lành mạnh.

Giáo dục kĩ năng sống giúp con người chung sống với nhau, có nhận thức đúng đắn trong từng gia đình, xã hội. Hơn nữa giáo dục kĩ năng sống gắn mục tiêu giáo dục: con người phát triển toàn diện, phù hợp với truyền thống Việt Nam, đáp ứng nhu cầu xã hội hiện đại, đặc biệt là trong thời đại xã hội bùng nổ thông tin như hiện nay thì việc giáo dục kĩ năng sống cho học sinh càng cần thiết hơn. Để giúp các em học sinh cùng sống, cùng chia sẻ và đón nhận nhiều thông tin. Nhưng cần giáo dục kĩ năng sống thích ứng với xã hội và là hành trang cho học sinh khi tiếp xúc với đời sống. Giáo dục kĩ năng sống góp phần thúc đẩy sự phát triển cá nhân và xã hộị, là yêu cầu cấp thiết đối với thế hệ trẻ. Qua đó nhằm thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Đây cũng chính là xu thế chung của nhiều nước trên thế giới.

Kỹ năng sống có thể hình thành tự nhiên, học được từ những trải nghiệm của cuộc sống và do giáo dục mà có. Không phải đợi đến lúc được học kỹ năng sống một con người mới có những kỹ năng sống đầu tiên. Chính cuộc đời, những trải nghiệm, va vấp, thành công và thất bại giúp con người có được bài học quý giá về kỹ năng sống. Tuy nhiên, nếu được dạy dỗ từ sớm, con người sẽ rút ngắn thời gian học hỏi qua trải nghiệm, sẽ thành công hơn.

Chính vì lẽ đó mà ngành Giáo dục chúng ta đã đưa nội dung giáo dục kĩ năng sống vào một số môn học ở Tiểu học trong đó có môn Đạo đức để giáo dục kĩ năng sống cho học sinh... Đó là lý do mà tôi đã chọn và nghiên cứu đề tài: ***“Một số kinh nghiệm lồng ghép kĩ năng sống vào môn Đạo đức lớp 2”.***

**II. ĐỐI TƯỢNG VÀ KHÁCH THỂ:**

1. **Đối tượng:**
* Nghiên cứu các bài Đạo đức có nội dung giáo dục kĩ năng sống trong chương trình môn Đạo đức lớp 2.
* Các biện pháp và kĩ thuật thực hiện để giáo dục kĩ năng sống cho học sinh qua môn học.
1. **Khách thể:**

Học sinh lớp 2B – Trường Tiểu học An Linh – Phú Giáo – Bình Dương.

 **III. MỤC ĐÍCH, PHƯƠNG PHÁP VÀ GIỚI HẠN CỦA ĐỀ TÀI :**

1. **Mục đích**

 Đề tài: ***“Một số kinh nghiệm lồng ghép kĩ năng sống vào môn đạo Đức lớp 2”.*** Nhằm giúp học sinh hiểu biết một số kĩ năng sống cơ bản và vận dụng các kĩ năng đó để ứng phó phù hợp trong thực tiễn cuộc sống. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng môn Đạo đức nói riêng và chất lượng học tập của học sinh lớp 2 nói chung, các em có ý thức học tập hơn điều đó sẽ góp phần nâng cao tỷ lệ học sinh khá giỏi, hạn chế tỷ lệ học sinh yếu kém.

 **2. Phương pháp nghiên cứu**:

**-** Nghiên cứu các kĩ thuật dạy học tích cực để tạo điều kiện, cơ hội cho học sinh được thực hành, trải nghiệm kĩ năng sống trong quá trình học tập.

- Các nội dung giáo dục kĩ năng sống cho học sinh thông qua chương trình môn Đạo đức.

- Phương pháp nghiên cứu lý thuyết: đọc sách và tham khảo tài liệu hướng dẫn giáo dục kĩ năng sống trong các môn ở Tiểu học nói chung và môn Đạo đức lớp 2 nói riêng.

- Nghiên cứu thực tế dạy học: Kinh nghiệm dạy học của bản thân qua thực tế dạy ở lớp 2 đối với môn Đạo đức.

- Phương pháp phân tích: phân tích để nắm các vấn đề có tính chất lý luận như mục tiêu giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức, tầm quan trọng của giáo dục kĩ năng sống và khả năng giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức lớp 2, đặc điểm tâm lý học sinh lớp 2.

- Phương pháp quan sát: dự giờ, rút kinh nghiệm.

**3. Giới hạn của đề tài:**

Trong đề tài**: Một số kinh nghiệm lồng ghép kĩ năng sống vào môn Đạo đức lớp 2.**

Phạm vi và địa điểm nghiên cứu: Lớp 2B - Trường TH An Linh - Phú Giáo - Bình Dương.

 Năm học: 2016-2017.

**B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:**

**CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA VIỆC GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG**

**TRONG MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 2**

**I. Khái niệm về kĩ năng sống:**

Kĩ năng sống là khả năng để có hành vi thích ứng và tích cực, giúp các cá nhân có thể ứng xử hiệu quả trước các nhu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày. Kĩ năng sống là cách tiếp cận giúp thay đổi hoặc hình thành thái độ và kĩ năng.

Theo Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc, kĩ năng sống gắn với 4 trụ cột của giáo dục, đó là: ***Học để biết*** gồm các kĩ năng như tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, ra quyết định, giải quyết vấn đề, nhận thức được hậu quả…***Học làm người*** gồm các kĩ năng cá nhân như ứng phó với căng thẳng, cảm xúc, tự nhận thức, tự tin, … ***Học để sống với người khác*** gồm các kĩ năng xã hội như giao tiếp, thương lượng tự khẳng định, hợp tác làm việc theo nhóm, thể hiện sự cảm thông. ***Học để làm*** gồm các kĩ năng thực hiện công việc và các nhiệm vụ như kĩ năng đặt mục tiêu, đảm nhận trách nhiệm,…

**II**. **Khả năng giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức ở Tiểu học**

Môn Đạo đức là môn học được dạy từ lớp 1 đến lớp 5 ở trường Tiểu học, môn Đạo đức nhằm giáo dục học sinh bước đầu biết cách sống và ứng xử phù hợp với các chuẩn mực xã hội. Dạy học môn Đạo đức kết hợp hài hoà giữa việc trang bị kiến thức với bồi dưỡng tình cảm, niềm tin và hình thành kĩ năng, hành vi cho học sinh.

Chương trình môn Đạo đức bao gồm các chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật cơ bản phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học trong các mối quan hệ của các em với bản thân,với người khác, với công việc, với cộng đồng, với đất nước, nhân loại và với môi trường tự nhiên.

Môn Đạo đức đã chứa đựng nhiều nội dung liên quan đến kĩ năng sống như: Kĩ năng giao tiếp, ứng xử (với ông bà, cha mẹ, anh chị em, bạn bè, thầy, cô giáo....) kĩ năng bày tỏ ý kiến của bản thân, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề phù hợp với lứa tuổi (trong các tình huống đạo đức ở gia đình, nhà trường...), kĩ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân, kĩ năng tự phục vụ và tự quản lí thời gian, kĩ năng thu thập và xử lí thông tin về các vấn đề trong thực tiễn đời sống ở nhà trường ở cộng đồng có liên quan đến chuẩn mực hành vi đạo đức .

Khả năng giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức không những thể hiện ở nội dung môn học mà còn thể hiện ở phương pháp dạy học đặc trưng của môn học. Để các chuẩn mực đạo đức, pháp luật xã hội trở thành tình cảm, niềm tin, hành vi và thói quen của học sinh, phương pháp dạy học môn Đạo đức đã được đổi mới theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Quá trình dạy học tiết đạo đức là quá trình tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động học tập phong phú, đa dạng như: kể chuyện theo tranh, quan sát băng hình, tiểu phẩm, tranh ảnh, phân tích xử lí tình huống; chơi trò chơi, đóng tiểu phẩm, hát múa, đọc thơ, vẽ tranh, tô màu tranh....Thông qua các hoạt động đó, sự tương tác giữa giáo viên – học sinh, học sinh- học sinh, học sinh - phụ huynh, giáo viên – phụ huynh được tăng cường và học sinh có thể tự phát hiện và chiếm lĩnh tri thức mới. Các phương pháp và kĩ thuật dạy học môn Đạo đức rất đa dạng bao gồm nhiều phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực như: học theo nhóm, theo dự án; giải quyết vấn đề, đóng vai trò chơi động não, hỏi chuyên gia, phòng tranh.....Và chính thông qua việc sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực đó,học sinh đã được tạo cơ hội để thực hành, trải nghiệm nhiều kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi.

Do các đặc trưng trên nên có thể khẳng định Đạo đức là môn học có tiềm năng to lớn trong việc giáo dục kĩ năng sống cho học sinh Tiểu học.

**III**. **Mục tiêu giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức ở Tiểu học:**

Việc giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức nhằm: Bước đầu trang bị cho học sinh các kĩ năng sống cần thiết, phù hợp với lứa tuổi Tiểu học, giúp các em biết sống và ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ với người thân trong gia đình, với thầy cô giáo, bạn bè và những người xung quanh; với cộng đồng, quê hương, đất nước và với môi trường tự nhiên. Giúp các em bước đầu biết sống tích cực chủ động, có mục đích, có kế hoạch, tự trọng, tự tin, có kỉ luật, hợp tác, giản dị, tiết kiệm, gọn gàng, ngăn nắp, vệ sinh,... để trở thành con ngoan trong gia đình, học sinh tích cực của nhà trường và công dân tốt của xã hội.

**IV. Nội dung và địa chỉ giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức lớp 2:**

\* Do đặc trưng môn học nên môn đạo đức có khả năng giáo dục nhiều kĩ năng sống cho học sinh, cụ thể là:

- Kĩ năng giao tiếp (chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi; nói lời yêu cầu, đề nghị; bày tỏ sự cảm thông và chia sẻ; bày tỏ ý kiến,...)

- Kĩ năng nhận thức (biết xác định và đánh giá bản thân: đặc điểm, sở thích thói quen, năng khiếu, điểm mạnh, điểm yếu,... của bản thân)

- Kĩ năng xác định giá trị (có tình cảm và niềm tin vào các chuẩn mực hành vi đạo đức đã học).

- Kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề (bước đầu biết lựa chọn và thực hiện cách ứng xử phù hợp đối với một số tình huống đạo đức đơn giản, phổ biến trong cuộc sống hằng ngày).

- Kĩ năng đặt mục tiêu (biết đặt kế hoạch học tập, rèn luyện theo các chuẩn mực đã học).

- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin về các vấn đề, hiện tượng trong đời sống thực tiễn có liên quan đến các chuẩn mực đạo đức đã học

- KN đảm nhận trách nhiệm (biết và thực hiện trách nhiệm của bản thân).

- Kĩ năng tư duy phê phán (biết nhận xét, đánh giá các ý kiến, hành động lời nói, việc làm, các hiện tượng trong đời sống hằng ngày đối chiếu với các chuẩn mực đã học).

- Kĩ năng hợp tác (biết cách hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng).

- Kĩ năng từ chối (biết cách từ chối khi bị rủ rê lôi kéo làm những điều sai trái).

\* Các kĩ năng sống trên được chuyển tải trong quá trình dạy học các bài Đạo đức cụ thể được trình bày dưới đây:

\* Địa chỉ giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức lớp 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên bài dạy | Các kĩ năng sống cơ bản được giáo dục | Phương pháp/kĩ thuật dạy học tích cực có thể sử dụng |
| Bài 1- Học tập sinh hoạt đúng giờ | - Nêu được một số biểu hiện của học tập, sinh hoạt đúng giờ.- Nêu được lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.- Thực hiện theo thời gian biểu. | - Thảo luận nhóm- Động não- Xử lí tình huống |
| Bài 2- Biết nhận lỗi và sửa lỗi. | - Biết khi mắc lỗi cần phải nhận lỗi và sửa lỗi.- Biết vì sao cần phải nhận lỗi và sửa lỗi.Thực hiện nhận lỗi và sửa lỗi khi mắc lỗi. | - Thảo luận nhóm- Tranh luận- Xử lí tình huống- Đóng vai |
| Bài 3- Gọn gàng, ngăn nắp. | - Biết cần phải giữ gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi như thế nào.- Nêu được lợi ích của việc giữ gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi.- Thực hiện giữ gìn gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi. | - Trình bày suy nghĩ, ý tưởng. - Thảo luận nhóm.- Làm việc cá nhân.- Kĩ thuật trình bày 1 phút |
| Bài 4- Chăm làm việc nhà. | - Biết: Trẻ em có bổn phận tham gia làm những việc nhà phù hợp với khả năng để giúp đỡ ông bà, cha mẹ.- Tham gia một số việc nhà phù hợp với khả năng.  | - Thảo luận nhóm- Xử lí tình huống - Đóng vai |
| Bài 5- Chăm chỉ học tập. | - Nêu được một số biểu hiện của chăm chỉ học tập.- Biết ích lợi của việc chăm chỉ học tập.- Biết chăm chỉ học tập là nhiệm vụ của học sinh.Thực hiện chăm chỉ học tập hằng ngày. | - Thảo luận nhóm- Xử lí tình huống- Đóng vai |
| Bài 7- Quan tâm, giúp đỡ bạn. | - Biết được bạn bè cần phải quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.- Nêu được một vài biểu hiện cụ thể của việc quan tâm, giúp đỡ bạn bè trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày.- Biết quan tâm giúp đỡ bạn bè bằng những việc làm phù hợp với khả năng. | - Thảo luận nhóm- Xử lí tình huống- Đóng vai |
| Bài 7- Giữ gìn trường lớp sạch đẹp. | - Nêu được lợi ích của việc giữ gìn trường lớp sạch đẹp.- Nêu được những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp.Hiểu: Giữ gìn trường lóp sạch đẹp là trách nhiệm của học sinh.Thực hiện giữ gìn trường lớp sạch đẹp. | - Thảo luận nhóm- Động não- Dự án |
| Bài 8- Giữ trật tự vệ sinh nơi công cộng. | - Nêu được lợi ích của việc giữ trật tự, vệ sinh nơi công cộng.- Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để giữ trật tự, vệ sinh nơi công cộng.- Thực hiện giữ trật tự, vệ sinh ở trường, lớp, đường làng, ngõ xóm. | -Thảo luận nhóm- Động não- Kĩ thuật trình bày 1 phút- Dự án |
| Bài 9- Trả lại của rơi | - Biết: Khi nhặt được của rơi cần tìm cách trả lại của rơi cho người mất.Biết: Trả lại của rơi cho người mất là người thật thà, được mọi người quý trọng. - Quý trọng những người thật thà, không tham của rơi. | - Thảo luận nhóm- Động não- Kĩ thuật trình bày 1 phút- Đóng vai- Dự án- Trò chơi |
| Bài 10- Biết nói lời yêu cầu, đề nghị. | - Biết một số câu yêu cầu, đề nghị lịch sự. Bước đầu biết được ý nghĩa của việc sử dụng những lòi yêu cầu, đề nghị lịch sự.- Biết sử dụng lời yêu cầu, đề nghị phù hợp trong các tình huống đơn giản, thường gặp hằng ngày. | - Thảo luận nhóm- Động não- Kĩ thuật trình bày 1 phút- Dự án |
| Bài 11- Lịch sự khi nhận và gọi điện thoại. | - Nêu được một số yêu cầu tối thiểu khi nhận và gọi điện thoại. Ví dụ: Biết chào hỏi và tự giới thiệu; nói năng rõ ràng, lễ phép, ngắn gọn; nhắc và đặt điện thoại nhẹ nhàng.- Biết xử lí một số tình huống đơn giản, thường gặp khi nhận và gọi điện thoại. | - Thảo luận nhóm- Động não- Kĩ thuật trình bày 1 phút- Dự án |
| Bài 12- Giúp đỡ người khuyết tật.  | - Biết: Mọi người đều cần phải hỗ trợ, giúp đỡ, đối xử bình đẳng với người khuyết tật.- Nêu được một số hành động, việc làm phù hợp để giúp đỡ người khuyết tật. - Có thái độ cảm thông, không phân biệt đối xử và tham gia giúp đỡ người khuyết tật trong lớp trong trường và ở cộng đồng phù hợp với khả năng. | - Thảo luận nhóm- Động não- Kĩ thuật trình bày 1 phút- Dự án |
| Bài 13- Bảo vệ loài vật có ích. | - Kể được lợi ích của một số loài vật quen thuộc đối với cuộc sống con người.- Nêu được những việc cần làm phù hợp với khả năng để bảo vệ loài vật có ích.Yêu quý và biết làm những việc phù hợp với khả năng để bảo vệ loài vật có ích ở nhà, ở trường và ở nơi công cộng. | - Thảo luận nhóm- Động não- Kĩ thuật trình bày 1 phút- Dự án- Vẽ tranh |

**CHƯƠNG II: CƠ SỞ THỰC TIỄN**

**I. Thuận lợi:**

 - Nhà trường đã được trang bị một số thiết bị dạy học hiện đại như: máy chiếu, đầu VCD, Tivi … và tranh ảnh dùng cho việc dạy học.

 - Môn Đạo đức là môn học gần gũi với thực tiễn cuộc sống và chứa đựng kiến thức sinh động, phong phú, hấp dẫn kích thích tính tò mò ham hiểu biết của học sinh. Đó cũng chính là thuận lợi rất lớn cho việc giáo dục kĩ năng sống, hình thành động cơ học tập, nhu cầu nhận thức, hứng thú học tập cho học sinh để giúp các em vận dụng các kĩ năng thực tiễn vào cuộc sống.

- Các em rất mạnh dạn trong việc bày tỏ ý kiến của mình trước đám đông, trước các bạn đồng trang lứa. Chính điều đó đã tạo cho khả năng chủ động sáng tạo chiếm lĩnh kiến thức của các em được rộng mở góp phần vận dụng tốt các kĩ năng sống vào thực tiễn cuộc sống hàng ngày với các bạn, với thầy cô, với người thân và với những người sống xung quanh các em.

 - Học sinh trong trường có đầy đủ sách giáo khoa của môn học đảm bảo cho học sinh có thể nghiên cứu bài trước ở nhà.

- Giáo viên tận tâm với công việc, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ.

- Được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu nhà trường trong việc nâng cao tay nghề cho giáo viên bằng các hình thức: học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, mở chuyên đề tập huấn, tổ chức cho giáo viên dạy giỏi dạy mẫu để đồng nghiệp rút kinh nghiệm, học hỏi…

**II. Khó khăn**

+ Đa số các em là con em những gia đình sống bằng nghề nông và làm thuê cuốc mướn nên việc quan tâm đến việc học hành của con cái rất hạn chế, thậm chí có gia đình còn không quan tâm mà khoán trắng cho giáo viên và nhà trường.

+ Còn nhỏ tuổi các em chưa có ý thức học tập, các em ham chơi, đến giờ là mang sách vở đi học, việc xem sách giáo khoa, tìm kiếm và xử lý các thông tin còn nhiều hạn chế, các tình huống đưa ra để xử lý các em không có thời gian để suy nghĩ trước ở nhà nên có lúc có cách xử lý hạn chế . Điều này cũng làm ảnh hưởng lớn đến bài dạy ở cả tiết 1 và tiết 2 của bài Đạo đức.

+ Khó khăn về khả năng và trình độ tư duy.

+ Thói quen học vẹt, ghi nhớ máy móc, tiếp thu thụ động, chỉ tiếp nhận được cái đã có sẵn.

**CHƯƠNG III: BIỆN PHÁP VÀ CÁC KĨ THUẬT THỰC HIỆN**

**I. ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN**

***1. Nắm chắc nội dung chương trình giảng dạy đối các bài có nội dung giáo dục kĩ năng sống***

Với môn Đạo đức có nội dung giáo dục kĩ năng sống rất nhiều, đòi hỏi bản thân giáo viên phải nắm được các kĩ năng sống cần giáo dục trong từng bài. Bản thân môn Đạo đức đã chứa đựng nhiều nội dung liên quan đến kĩ năng sống, giáo dục kĩ năng sống không những thể hiện ở nội dung môn học mà còn thể hiện ở phương pháp dạy học, vì vậy khi dạy nội dung lồng ghép giáo dục kĩ năng sống, đòi hỏi người giáo viên cần phải suy nghĩ, nghiên cứu xem các kĩ năng sống đó lồng ghép vào hoạt động nào thì mang lại hiệu quả mà không mang tính gò ép, không mang tính hình thức. Môn Đạo đức lớp 2 là lớp hình thành kĩ năng sống cơ bản, tri thức cần thiết trong cuộc sống và là cơ sở nối tiếp cho việc học sau này của các em lên lớp học cao hơn về rèn luyện nhân cách con người của mình.

**2. *Dự giờ và thăm lớp:***

Hàng tháng, tôi đều tích cực sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Lập và xây dựng tiết dạy cho đồng nghiệp góp ý, sau đó thao giảng trong tổ và nhận xét rút kinh nghiệm.

Trong công tác dự giờ để học tập kinh nghiệm của đồng nghiệp qua dự giờ thăm lớp để bổ khuyết cho tiết dạy của mình. Bản thân còn tích cực trong việc hội giảng nhằm mục đích để đồng nghiệp góp ý xây dựng nâng cao năng lực tay nghề cho chính mình.

***3. Nghiên cứu sử dụng kết hợp nhiều phương pháp, kĩ thuật dạy học hiện đại và phương tiện để dạy học***

Việc tiếp thu bài học,vận dụng các kĩ năng sống vào trong các tình huống, vào thực tiễn cuộc sống phải kết hợp hình thức tổ chức và phương pháp dạy của giáo viên. Do đó tôi đã vận dụng thật nhiều phương pháp, nghiên cứu kỹ và từ đó tôi đã sử dụng các phương pháp, đặc trưng bộ môn Đạo đức là quan sát, hỏi đáp, thực hành, ... Tôi quan niệm rằng tiết học dễ nhàm chán nếu giáo viên không có các kĩ thuật để thu hút học sinh.

Trong qua trình giảng dạy, giáo viên nên lựa chọn hình thức, phương pháp và các kĩ thuật dạy học hiện đại phù hợp với từng bài.

***Ví dụ:*** Khi dạy bài  ***Học tập, sinh hoạt đúng giờ***, tôi sử dụng kĩ thuật dạy học là Khăn trải bàn khi sử dụng cho hoạt động nhóm ở phần tìm hiểu về các yêu cầu trong hợp tác. Mỗi cá nhân tự độc lập suy nghĩ và liệt kê những lợi ích của việc cần học tập, sinh hoạt đúng giờ. Các cá nhân trong nhóm thi đua viết để xem ai liệt kê những những lợi ích của việc cần học tập, sinh hoạt đúng giờ. Sau đó cả nhóm thống nhất ý kiến, lấy ý kiến chung và thống nhất.

Khi dạy bài: ***Giữ gìn trường lớp sạch đẹp*** tôi sử dụng kĩ thuật mảnh ghép ở hoạt động nhóm tìm hiểu:

* Vì sao phải giữ gìn trường lớp sạch đẹp?
* Giữ gìn trường lớp sạch đẹp có tác dụng gì?
* Giữ gìn trường lớp sạch đẹplà trách nhiệm của những ai?

Học sinh được phân thành các nhóm, sau đó tôi phân công cho mỗi nhóm thảo luận tìm hiểu sâu về một nội dung.

Chẳng hạn:

+ Nhóm 1 thảo luận: Vì sao phải giữ gìn trường lớp sạch đẹp?

+ Nhóm 2 thảo luận: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp có tác dụng gì?

+ Nhóm 3 thảo luận: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của những ai?

Học sinh sẽ được chia thành các nhóm và thảo luận theo yêu cầu nêu trên. Sau khi các em thảo luận xong thì các em trở về nhóm mới theo số đếm 1, 2, 3. Các em trùng số vào một nhóm. Như vậy các nhóm mới sẽ có đủ các chuyên gia về vấn đề 1, 2, 3. Mỗi chuyên gia về từng vấn đề sẽ có trách nhiệm trao đổi lại với cả nhóm về các vấn đề các em đã được thảo luận và tìm hiểu sâu ở nhóm cũ.

***4. Thường xuyên theo dõi sách báo***

Ngoài tham khảo sách giáo khoa và sách giảng dạy ra, tôi còn phải tìm hiểu thêm qua sách báo. Chính sách báo đã giúp tôi tích luỹ kiến thức về việc vận dụng các kĩ năng sống, những tình huống có cách xử lý hay minh hoạ cho tiết học. Từ những ý hay, từ những kiến thức thực tiễn gần gũi và dễ hiểu tôi sẽ vận dụng để đưa vào các tiết dạy giúp cho bài học thêm sinh động.

***5. Đầu tư cho bài dạy***

Trong mỗi bài dạy của môn Đạo đức nói chung và các bài có nội dung giáo dục kĩ năng sống nói riêng, giáo viên phải có kế hoạch chuẩn bị trước những gì cần cho bài học, cần cho tiết dạy. Trong tiết 2 của các bài đạo đức có nội dung giáo dục kĩ năng sống, ngoài việc chuẩn bị của bản thân, tôi còn phân công cho từng học sinh chuẩn bị cho tiết học thứ hai. Đây cũng là một biện pháp rèn kĩ năng tìm tòi, nghiên cứu phân tích của học sinh.

Trong các bài dạy, ngoài những tình huống có sẵn trong sách, tôi phải sưu tầm thêm những tình huống khác để các em có cách xử lý khắc sâu các kĩ năng sống trong bài nhằm làm tiết dạy thêm phong phú, giúp các em hứng thú và say mê học tập hơn, nắm chắc nội dung bài học một cách chắc chắn hơn, vận dụng được cách xử lý tình huống khi bất ngờ gặp phải, qua đó giúp các em áp dụng vào thực tiễn cuộc sống.

Ví dụ: Khi dạy bài: ***Chăm chỉ học tập***, tôi đã cho các tình huống khác trong sách để các em xử lý. Qua đó rèn cho các em các kỹ năng xử lý tình huống trong các tình huống bất ngờ các em gặp chứ không phải là các tình huống cho sẵn trong sách mà các em đã có sự chuẩn bị.

***6. Thiết kế bài dạy:***

 Mỗi bài đạo đức có nội dung giáo dục kĩ năng sống thiết kế khác nhau.

 Ngoài việc đầu tư cho dạy học theo nội dung bài học, việc chuẩn bị các tình huống để vận dụng cho bài học thì việc thiết kế bài dạy là việc bắt buộc phải có khi lên lớp. Nó nói lên sự chuẩn bị của giáo viên, một kế hoạch bài dạy tốt thể hiện được hoạt động của thầy và trò trên lớp. Việc chuẩn bị chu đáo sẽ dẫn đến thành công cao hơn của bài dạy. Do đó tôi luôn đầu tư trong khâu soạn giảng, nghiên cứu kỹ nội dung phương pháp dạy và các kĩ thuật dạy học của từng bài cho phù hợp với mục tiêu yêu cầu cần đạt và phù hợp với thực tiễn của lớp mình.

Tuy nhiên trong quá trình soạn giảng, tôi cũng chú ý khi thì thiết kế bài dạy trên máy, khi thì sử dụng bảng lớp để giảng dạy.

**Ví dụ:** Khi dạy bài: ***Giữ gìn trường lớpp sạch đẹp*** tôi đã sử dụng bảng lớp để dạy.

Khi dạy bài: ***Giữ trật tự, vệ sinh nơi công cộng*** tôi thiết kế bài dạy trên máy trình chiếu Power Point để có điều kiện giới thiệu được nhiều nơi công cộng.

***7. Giảng dạy trên lớp***

***a) Chọn cách khám phá:***

Mỗi bài Đạo đức có nội dung giáo dục kĩ năng sống có một cách khám phá sinh động hấp dẫn để thu hút và gây sự chú ý ngay từ đầu tiết cho học sinh, có bài thì tôi chọn cách khám phá sử dụng kĩ thuật động não qua bài hát, có bài tôi để các em tự nêu kinh nghiệm hiểu biết của mình để khám phá bài.

**Ví dụ**: Khi dạy bài ***Chăm chỉ học tập***  tôi cho học sinh nghe bài thơ: Mèo ta đi học: Bài thơ nói lên điều gì? Học sinh trả lời: … Dựa vào sự hiểu biết của học sinh, tôi dẫn vào bài mới: Để biết vì sao chúng ta phải chăm chỉ học tập, cô cùng các em đi tìm hiểu qua bài Đạo đức hôm nay: ***Chăm chỉ học tập.***

**Ví dụ:** Khi dạy bài ***Chăm làm việc nhà*** tôi yêu cầu các em động não và suy nghĩ xem thế nào là việc nhà? Học sinh sẽ suy nghĩ và nêu lên các việc nhà. Sau đó tôi nói tiếp “Các em cần làm những việc nhà nào phù hợp với khả năng và làm như thế nào?” chúng ta sẽ cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay ***Chăm làm việc nhà.***

Tuy là cùng cách khám phá của bài học nhưng mỗi cách khám phá lại được giáo viên sử dụng bằng hình thức khác nhau. Qua các cách khám phá này, tôi nghĩ rằng mỗi bài dạy có đặc thù riêng và mỗi cách khám phá cũng là một nghệ thuật dẫn dắt học sinh chú tâm theo dõi để khám phá ra điều tiềm ẩn mà giáo viên sẽ khai thác, hướng dẫn để học sinh tìm tòi trong quá tình học tập. Chính vì thế tôi luôn luôn tìm cách thay đổi cách khám phá bài cho phù hợp với tình hình của lớp để đưa đến các em những điều mới lạ và bổ ích nhằm khơi gợi cho các em sự phấn khởi để bước vào bài học một cách thích thú và hăng say.

***b) Chọn cách dẫn dắt vào kết nối của bài học***

 Như đã nêu trên, Đạo đức là môn mới lạ và thích thú đối với học sinh tiểu học nếu giáo viên biết cách khai thác nội dung một cách phù hợp. Sự hiểu biết của các em vô cùng phong phú nếu có sự chủ động sáng tạo phù hợp với tâm sinh lý của các em. Vì vậy, tôi luôn quan sát tình hình thực tiễn và tâm sinh lý của các em mà nghiên cứu hình thức tổ chức lớp, các hoạt động tích cực của học sinh, các kĩ thuật dạy học mới để các em dễ dàng tiếp thu bài dạy hơn. Kích thích hứng thú tạo không khí sôi nổi trong học tập bằng các đồ dùng trực quan hoặc bằng các tình huống trong học tập.

 **Ví dụ:** Trong quá trình kết nối nội dung mới của bài: ***Học tập sinh hoạt đúng giờ*** giáo viên cho học sinh sử dụng kĩ thuật động não để suy nghĩ: ***Cả nhà đang ăn cơm vui vẻ, riêng bạn Dương vừa ăn cơm, vừa xem truyện.*** Học sinh suy nghĩ và trình bày, mỗi em có một cách khác nhau. Sau đó, giáo viên chốt và nêu để biết được trong tình huống đó, các em cần làm gì.

**Ví dụ:** Khi dạy bài “***Giữ gìn trường lớp sạch đẹp***”, tôi cho học sinh quan sát tranh và các em suy nghĩ, nêu cách phán đoán của mình qua hình ảnh được giới thiệu. Sau đó, giáo viên chốt: Đây là hình ảnh các bạn ăn bánh kẹo. Để biết được, khi ăn kẹo xong chúng ta cần phải làm gì, cô và các em đi tìm hiểu vào tiểu phẩm ***Bạn Hùng thật đáng khen***, do các bạn trong lớp đóng vai, sau đây là phần đóng vai của các bạn, chúng ta chú ý xem.

 Qua hai ví dụ trên, tôi thấy ở bất cứ phần nào của bài dạy cũng cần có sự khéo léo dẫn dắt làm cho tiết học thêm sinh động, giúp học sinh hứng thú trong học tập.

c) ***Thực hành:***

Phần này là một phần rất quan trọng của môn Đạo đức. Vì sau khi học lý thuyết các em sẽ thực hành để vận dụng các kiến thức thực tiễn. Vận dụng các điều các em học được vào cuộc sống hàng ngày ở lớp, ở trường và ở nhà.

***Ví dụ***: Sau khi dạy bài ***Giữ gìn trường lớp sạch đẹp*** các em sẽ thực hành theo nhóm.

***Chẳng hạn***: Giáo viên chia các nhóm và giao cho mỗi nhóm thực hiện một nhiệm vụ: nhóm thì trực nhật lớp, nhóm thì nhặt rác sân trường, nhóm thì nhặt rác cổng trường… và yêu cầu các thành viên trong nhóm phải cùng hợp tác với nhau để thực hiện phần việc một cách nhanh chóng.

Giáo viên hướng dẫn cả lớp cùng nhận xét về cách thức và kết quả hợp tác của mỗi nhóm.

Qua việc thực hành hợp tác theo nhóm đã rèn luyện cho các em kỹ năng hợp tác, kĩ năng đảm nhận trách nhiệm và kỹ năng tư duy phê phán.

***d) Vận dụng***

 Việc giảng dạy trên lớp kỹ, đúng trọng tâm truyền thụ được điều cơ bản sẽ giúp học sinh hiểu bài nhanh và khắc sâu điều cần thiết của bài học. Muốn thế tôi phải nghiên cứu kỹ phần chủ yếu trong bài giảng. Vừa hướng dẫn các em thảo luận nhóm, vừa vận dụng. Trong quá trình này, sẽ giúp học sinh đánh giá được mức tiếp thu của mình và cũng là cơ hội để các em rèn luyện các kĩ năng sống qua môn học để vận dụng vào bài và vận dụng trong thực tiễn cuộc sống hàng ngày ở lớp, ở nhà và ở xung quanh các em.

**Ví dụ**: Khi dạy bài: ***Chăm làm việc nhà*** sau khi học xong bài này, các em đã biết vận dụng vào thực tế đó là có ý thức giúp đỡ bố mẹ và người thân. Tạo thói quen giúp đỡ bố mẹ và người thân.

Hoặc khi học xong bài: ***Quan tâm, giúp đỡ bạn*** tôi sử dụng kĩ thuật trình bày một phút, các em cũng nêu cách vận dụng được qua bài học là phải biết quan tâm, giúp đỡ bạn. Mở rộng là giúp đỡ thầy cô, anh chị em, bố mẹ, ông bà….cả trong gia đình và ngoài xã hội. Tránh thái độ thờ ơ, vô cảm.

Khi học bài ***Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên*** các em đã biết vận dụng để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên như sử dụng tiết kiệm điện, nước, đồ dùng và không làm ô nhiễm nguồn nước để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Qua cách vận dụng trên cũng rèn cho các em kĩ năng hợp tác, kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.

**9. Cách lồng ghép giáo dục kĩ năng sống trong bài có nội dung giáo dục kĩ năng sống:**

**Ví dụ 1**: Khi dạy bài ***Chăm làm việc nhà***, các kĩ năng sống được giáo dục trong bài là:

- Kĩ năng tự nhận thức (tự nhận thức được bạn nhỏ có trách nhiệm làm việc nhà).

- Kĩ năng xác định giá trị (xác định được giá trị khi làm việc nhà).

- Kĩ năng ra quyết định (biết lựa chọn các việc nhà phù hợp với bản thân).

Với ba kĩ năng sống này, tôi đã lồng ghép vào trong các hoạt động của bài học, cụ thể như sau:

+ Hoạt động 1- Tiết 1: Tự nhận thức

(Hỏi) Khi mẹ vắng nhà bạn nhỏ đã làm gì?

Việc làm của bạn thể hiện tình cảm như thế nào đối với mẹ?

Em hãy đoán xem mẹ bạn nhỏ nghĩ gì khi thấy việc bạn đã làm?

Học sinh trả lời cá nhân – Nhận xét từng câu trả lời của học sinh.

 Nhìn nhận tấm gương trong bài thơ “***Khi mẹ vắng nhà***” khi mẹ vắng nhà bé đã làm rất nhiều công việc giúp đỡ mẹ, làm mẹ rất vui lòng.

+ Hoạt động 3 – Tiết 1: Xác định giá trị.

Chăm làm việc nhà là biết phục vụ mình và giúp đỡ những người xung quanh. Làm cho ông bà, cha mẹ, anh chị….vui mừng thể hiện tình yêu thương với người thân.

+ Hoạt động 3 - Tiết 2 (thực hành) ra quyết định

Tôi phát phiếu học tập cho học, sinh yêu cầu các em điền tiếp vào vế câu “Nếu….thì..”

1. Nếu mẹ đi làm về, tay xách túi nặng thì…….
2. Nếu em bé muốn uống nước thì……
3. Nếu nhà cửa bề bộn sau khi liên hoan thì……
4. Nếu anh hoặc chị của bạn quên không làm việc nhà đã được giao thì….
5. Nếu mẹ đang chuẩn bị nấu cơm thì…..
6. Nếu quần áo phơi ngoài sân đã khô thì…..
7. Nếu bạn được phân công làm một việc quá sức thì….

Tôi cho tự ra quyết định thêm vào vế thì. Sau thời gian làm việc tôi cho học sinh đọc từng câu và nhận xét chung rồi dẫn đến kết luận cho bài học.

Tham gia làm việc nhà phù hợp với khả năng là quyền và bổn phận của trẻ em, là thể hiện tình yêu thương đối với ông bà cha mẹ…

**Ví dụ 2**: Khi dạy bài ***Giữ gìn trường lớp sạch đẹp,*** các kĩ năng sống được giáo dục trong bài là:

- Kĩ năng nhận thức (biết nhận thức việc làm cụ thể để giữ gìn trường lớp sạch đẹp)

- Kĩ năng giao tiếp,ứng xử (biết ứng xử trong các tình huống cụ thể)

=> Với 2 kĩ năng sống này, tôi đã khéo léo lồng ghép vào trong các hoạt động của bài học, cụ thể như sau:

+ Hoạt động 1: Tìm hiểu tiểu phẩm : ***Bạn Hùng thật đáng khen.***

Trong hoạt động này, tôi lồng ghép 2 kĩ năng sống: Kĩ năng nhận thức, kĩ năng giao tiếp, ứng xử. Các kĩ năng sống không chỉ được thể hiện ở tiểu phẩm, các câu hỏi của tôi, mà còn thể hiện ở sự ứng xử, giao tiếp của học sinh.

(Hỏi) Bạn Hùng đã làm gì trong buổi sinh nhật của mình?

Hãy đoán xem vì sao bạn Hùng làm như vậy?

Kĩ năng sống chính là uốn nắn các hành vi, việc làm thiết thực của bản thân để giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

**Ví dụ 3**: Khi dạy bài: ***Quan tâm giúp đỡ bạn.***

\* Các kĩ năng sống được giáo dục trong bài là:

- Kĩ năng hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong công việc chung.

- Kĩ năng ra quyết định (Biết ra quyết định đúng để hợp tác có hiệu quả trong các tình huống).

+ Trong kĩ nănghợp tác trên được lồng ghép giáo dục vào tiết 1 của bài, cụ thể là hoạt động 1 – Qua câu chuyện ***“Trong giờ ra chơi”:*** Tìm hiểu bản chất của hợp tác. Thông qua hoạt động học sinh nhận biết được để quan tâm giúp đỡ bạnkhi bạn gặp khó khăn các bạn phải đoàn kết, chia sẻ thấy được sự đau đớn của bạn cũng là nỗi đau của chính bản thân mình. Biết quan tâm giúp đỡ bạn là điều nên làm.

+ Trong kĩ năng ra quyết định trên được lồng ghép giáo dục vào tiết 2 của bài, cụ thể là hoạt động 3 – các em tự ra quyết định làm gì trong các tình huống? Vì sao?

1. Bạn hỏi mượn cuốn truyện hay của em.
2. Bạn em đau tay, lại đang xách nặng.
3. Trong giờ học vẽ, bạn bên cạnh em quên mang hộp bút chì màu mà em lại có.
4. Trong tổ em có bạn Nam bị ốm.

 Học sinh đã đưa ra các quyết định rất tự nhiên. Có em đưa ra quyết định trái chiều không giúp đỡ bạn, có em ra quyết định cần giúp bạn. Tôi tổng hợp ý kiến của các em và đưa ra kết luận chung cho từng tình huống.

**Ví dụ 4 :** Khi dạy bài ***Học tập, sinh hoạt đúng giờ***

**\*** Các KNS được giáo dục trong bài là**:**

- Kĩ năng trình bày.

- Kĩ năng tự nhận thức hành động của bản thân.

 Hai kĩ năng sống trên được lồng ghép giáo dục trong tiết 2 của bài.

\* Hoạt động 3: Thảo luận nhóm (sắp xếp lại thời gian biểu cho hợp lý và tự theo dõi việc thực hiện thời gian biểu).

- Tôi chia học sinh thành nhóm đôi và giao nhiệm vụ. Hai bạn trao đổi về thời gian biểu của mình: Đã hợp lý chưa? Đã thực hiện như thế nào? Có làm đủ các việc đã đề ra chưa?

- Các nhóm làm việc.

- Một số em trình bày thời gian biểu trước lớp.

- Tôi hướng dẫn học sinh theo dõi thực hiện thời gian biểu ở nhà.

- Tôi kết luận hoạt động: Thời gian biểu nên phù hợp với điều kiện của từng em.

Việc thực hiện đúng thời gian biểu sẽ giúp các em làm việc, học tập có kết quả và đảm bảo sức khỏe.

**10) Tuyên dương và động viên học sinh**

 Học sinh thi đua học tập, tìm kiếm và xử lý thông tin hoặc phân tích các tình huống có sẵn trong sách giáo khoa, nhận xét chính xác. Bên cạnh việc như thế, tôi phải theo dõi và đánh giá khen thưởng kịp thời những cá nhân tích cực, các cá nhân năng nổ, thực hành và vận dụng tốt các kĩ năng sống qua bài học. Các em sẽ cảm thấy thích thú và hăng hái tham gia chuẩn bị bài cho tốt hơn nữa. Lớp học sẽ có không khí hào hứng và sôi nổi hơn.

**II. ĐỐI VỚI HỌC SINH**

***1. Chuẩn bị của học sinh:***

Trước khi đến lớp, tôi đã hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài ở nhà thật chu đáo. Các em có xem trước bài thì việc tiếp thu bài mới có hiệu quả tốt, hấp dẫn khi học bài ở lớp, các em sẽ chuẩn bị những điều sau đây:

 - Các em phải đọc đi đọc lại nhiều lần và cần chú ý đến những điều gì trong bài. Đây là phần thông tin hoặc quan sát, vận dụng thực hành, xử lý tình huống của bản thân. Bài học có thể nêu được kết luận, kĩ năng nào, phản ánh được điều gì của thực tế đời sống con người.

 Tôi đã hướng dẫn các em trong cách suy nghĩ, những câu đã nêu trong sách giáo khoa hoặc các bài tập, những câu hỏi trọng tâm xoáy vào bài học. Nếu là câu hỏi về kết quả thực hành hoặc xử lý tình huống các em có thể suy nghĩ trước ở nhà vào lớp trả lời được.

 ***Ví dụ:*** Khi dạy bài “***Biết nhận lỗi và sửa lỗi***” học sinh sẽ đọc trước câu chuyện trong sách giáo khoa***“Cái bình hoa”,*** suy nghĩ trước về câu hỏi ở cuối câu chuyện, suy nghĩ trước ở nhà về chuyện mắc lỗi nhưng điều quan trọng là biết nhận lỗi và sửa lỗi. Biết nhận lỗi và sửa lỗi thì sẽ tiến bộ và được mọi người yêu quý. Nếu các em có sự suy nghĩ và chuẩn bị ở nhà thì khi đến lớp có thể tiến hành một cách thành thạo và trả lời các câu hỏi một cách dễ dàng. Qua đó, các em cũng được rèn kĩ năng quản lý thời gian khi làm việc và kĩ năng tự tin khi xử lý các tình huống hoặc nhận xét về các hành vi đúng, sai các em sẽ nắm chắc bài học hơn.

 Việc chuẩn bị của học sinh là rất cần thiết, đặc biệt là trong thời điểm hiện nay Dạy – Học lấy học sinh làm trung tâm, nhằm phát huy cao độ tính độc lập, chủ động, sáng tạo của học sinh. Học sinh cần chuẩn bị:

 - Đọc trước bài ở nhà hoặc tập xử lý các tình huống có sẵn hoặc trả lời những câu hỏi cần tìm hiểu ở các câu chuyện trong sách giáo khoa. Khi trả lời những câu hỏi không những dựa vào kiến thức trong bài mà cần sử dụng những kiến thức trong đời sống thực tiễn, qua đó học sinh rèn được những kỹ năng thực tiễn từ thực tế cuộc sống của bản thân tức là vốn hiểu biết của các em và từ đó làm cho em hiểu sâu và lâu hơn.

 ***Ví dụ***: Khi học bài ***“Trả lại của rơi”*** học sinh sẽ sử dụng kiến thức thực tiễn kinh nghiệm của bản thân để liên hệ thực tế việc nhặt được của rơi cần tìm cách trả lại cho người mất.

Qua việc chuẩn bị rèn cho các em kĩ năng tự phản ánh kinh nghiệm của bản thân về cách ứng xử khi hai bạn trên đường đi học nhặt được tờ tiền 20 000 đồng. Kĩ năng thực hành vận dụng vào thực tiễn để qua đó các em biết được vì sao cần phải trả lại của rơi, trả lại của rơi là thật thà, sẽ được mọi người quý trọng. Có thái độ quý trọng những người thật thà, không tham của rơi.

Học ở nhà, học sinh không những củng cố tri thức đạo đức mà quan trọng hơn là biến chúng thành hành vi, thói quen tốt hằng ngày, định hướng cho thái độ tình cảm của các em. Tức là các em rèn được các kĩ năng sống vận dụng vào cuộc sống hàng ngày. Nói cách khác, việc tự học ở nhà góp phần tạo nên sự thống nhất giữa ý thức, thái độ, hành vi ở trẻ em.

***2. Sưu tầm tìm kiếm thông tin để áp dụng vào bài học***

 Đây là vấn đề mà tôi hướng cho các em suy nghĩ ngay khi chuẩn bị bài học ở nhà. Khi học đến bài nào là tự mỗi em có thể tìm kiếm thông tin để học hoặc tập suy nghĩ cho việc xử lý tình huống có sẵn trong sách giáo khoa. Nếu các em chuẩn bị tốt phần này các em có thể áp dụng vào bài một cách dễ dàng và làm cho bài học sinh động hẳn lên.

 **Ví dụ***:* Sắp học bài “***Gọn gàng, ngăn nắp***” các em có thể sưu tầm những thông tin hoặc hình ảnh giới thiệu với cả lớp ích lợi của việc sống gọn gàng, ngăn nắp, biết phân biệt gọn gàng ngăn nắp và chưa gọn gàng ngăn nắp. Như vậy qua việc sưu tầm và tìm kiếm thông tin đã rèn cho các em kĩ năng tìm kiếm, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng của các em thể hiện qua sự hiểu biết của mình.

**Ví dụ:** Vì học sinh lớp 2 chưa suy nghĩ được nhiều và logic các vấn đề. Bản thân tôi gợi ý trước cho học sinh việc chuẩn bị bài mới cho tiết sau. Chẳng hạn sắp học bài “***Quan tâm giúp đỡ bạn***” các em dành thời gian để suy nghĩ ở nhà xem khi giúp bạnta cần có thái độ, hành vi ứng xử như thế nào? Khi nào thì cần giúp đỡ bạn? Giúp trong tình huống ra sao? Việc làm nào có thể giúp, việc nào không thể giúp? Khi có suy nghĩ thì kết quả học tập trên lớp sẽ cao. Từ đó sẽ tạo ra sự thích thú khi bắt tay vào học bài mới ở lớp.

Hoặc sắp học bài: ***Giữ gìn trường lớp sạch đẹp,*** Tôi hướng dẫn các em xem bài trước ở nhà và các em sẽ tự tìm hiểu về các thông tin liên quan đến bài học như: Em đã làm gì để giữ gìn trường lớp sạch đẹp? Em nên và không nên làm việc gì để giữ gìn trường lớp sạch đẹp?

Qua việc hướng dẫn các em tìm kiếm thông tin, tôi thấy các em có ý thức trách nhiệm rất cao đối với việc mình được giao. Các em rất thích thú và không khí lớp học cũng không kém gì một tiết học sinh hoạt chủ nhiệm. Trong phần này, lớp tôi có nhiều em sưu tầm tìm kiếm thông tin rất giỏi như: em Giang, em Hân, em Kiệt. Những em này cũng có phần giúp đỡ của cha mẹ. Tuy là số ít phụ huynh quan tâm đến việc học của con, nhưng đó là những phụ huynh tích cực. Tôi luôn nhắc nhở các phụ huynh khác quan tâm đến việc học của con em nhiều hơn***.***

***3***. ***Thực hành và áp dụng vào thực tiễn***

Học lý thuyết của môn đạo đức thì chưa đủ, chỉ có thực hành mới đánh giá được hiểu biết của các em qua bài học và việc áp dụng các kĩ năng sống vào thực tiễn cuộc sống.

***Ví dụ****:* Khi học bài “***Học tập, sinh hoạt đúng giờ***” các em có thể giới thiệu với cả lớp và nói cho cả lớp nghe về thời gian biểu của bản thân mình, cách sắp xếp thời gian biểu cho khoa học hợp lý, công việc hoàn thành tốt mà vẫn có thời gian chơi, không ảnh hưởng đến công việc chính. Qua đó việc trình bày thời gian biểu của mình cũng rèn cho các em kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng và sử dụng phương pháp động não để nêu cách làm việc khoa học phù hợp với mình.

 ***Ví dụ***: Khi học bài: ***Giữ trật tự, vệ sinh nơi công công,*** các em đã biết thực hành và vận dụng vào thực tiễn như: các em đã biết được thế nào là nơi công cộng? Khi đến những nơi công cộng các em cần làm gì? Cần tỏ thái độ lịch sự như thế nào khi mình là công dân lịch sự đến và tham gia các hoạt đông nơi công cộng. Qua đó các em biết giữ gìn trật tự, vệ sinh nơi công cộng. Có thái độ tôn trọng những quy định và trật tự vệ sinh nơi công cộng.

**C. KẾT QUẢ**

 Qua thực hiện giáo dục kĩ năng sống với một số kĩ thuật và phương pháp dạy học mới trong môn Đạo đức, tôi nhận thấy lớp tôi phụ trách các em tỏ ra ham thích học, một số em nhút nhát cũng đã được rèn kĩ năng mạnh dạn tự tin khi trình bày trước đám đông, tôi cảm thấy giờ Đạo đức sinh động có 100% học sinh nắm chắc nội dung bài học trong sách, các em hiểu bài và vận dụng các kĩ năng sống vào thực tiễn cuộc sống, xử lý tốt các tình huống trong sách và các tình huống do giáo viên sưu tầm để học sinh tự xử lý.

***Chẳng hạn:*** Khi học xong bài “***Học tập sinh hoạt đúng giờ*** ” Mấy ngày đầu năm học, khi chưa học bài Đạo đức này, tôi thấy trong lớp còn một vài em đi học trễ. Nhưng sau khi học xong bài các em có ý thức trong việc đi học sớm, đúng giờ.

 Học xong bài “***Gọn gàng, ngăn nắp***”. Ngày hôm sau, có phụ huynh đến trường trao đổi với tôi: “Tự nhiên ba ngày qua con mình về nhà biết phụ mẹ dọn dẹp nhà cửa, góc học tập ngăn nắp sạch sẽ hơn mọi ngày. Em còn biết nhắc nhở chị của mình phải thực hiện ngăn nắp, gọn gàng”. Tôi vui mừng trong lòng và hiểu rằng bài học Đạo đức ngày hôm trước đã có tác dụng. Các em đã rất hiểu bài, vận dụng tốt vào thực tiễn cuộc sống mà bài học tôi đã truyền tải cho các em.

 Bài: “***Quan tâm giúp đỡ bạn***” học sinh biết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn. Tôi đã quan sát các em trong giờ ra chơi, các em thấy bạn mình ngã đã biết đỡ bạn dậy, phủi bụi quần áo cho bạn. Có bạn còn hỏi: bạn té có đau không? Bạn có cần mình gọi cô giúp đỡ không? Những bạn thường xuyên cô nhận xét chưa tốt lắm, các bạn khá giỏi hơn giúp bạn giảng lại bài trong giờ ra chơi, biết chỉ bạn đọc bài cho nhanh cho tốt. Không những thế các em còn biết giúp đỡ cha mẹ, ông bà bằng những việc vừa sức ở nhà.

 Em Kiệt, Huy, Sơn trong các tiết học đầu năm còn nhút nhát bây giờ đã mạnh dạn hơn, đọc bài to hơn, biểu thị hành vi Đạo đức rõ ràng hơn, hăng hái phát biểu ý kiến dù đó là ý kiến chưa đúng, em cũng nói, rồi các bạn, cô nhận xét và sửa chữa.

Sau khi học xong bài “***Giữ gìn trường lớp sạch đẹp”,*** bây giờ cứ như thường lệ các em đến trường sớm hơn tôi. Khi tôi đến đã thấy các em làm vệ sinh trường lớp, không ai bảo ai em thì cầm chổi quét lớp, em thì quét sân, em thì cầm sọt rác, em thì nhặt rác trước khi vào lớp một cách nhanh chóng. Và tôi cũng không bao giờ quên việc tuyên dương các em trong giờ sinh hoạt chủ nhiệm vì các em làm tốt phần này. Các em tự giác vệ sinh trường lớp sạch đẹp.

 Nhờ sự tích cực học tập của học sinh; giáo viên cũng thấy hứng thú hơn trong mỗi tiết dạy. Tiết học nào các em cũng đều phấn khởi, nên dẫn đến kết quả cao trong học tập.Không chỉ thực hiện trong môn Đạo đức mà các kĩ năng học tập của các em cũng được thể hiện trong các môn học khác như: Toán,Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội….tạo môi trường học tập thân thiện tích cực. Kết quả học tập ở học kì 1 tất cả các em đã đạt mức hoàn thành tốt và hoàn thành.

**D. KẾT THÚC VẤN ĐỀ**

**I. Kết luận chung**

Giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức lớp 2 là nhằm giúp các em biết vận dụng các kĩ năng và rèn các kĩ năng thực hành cần thiết, để đáp ứng yêu cầu của bài học, môn học. Qua đó phát triển năng lực tư duy, rèn luyện kĩ năng trình suy nghĩ, ý tưởng, đảm nhận trách nhiệm đối với các công việc được giao, biết suy nghĩ và rèn phẩm chất tốt đẹp của con người lao động mới hiện nay. Học sinh có kỹ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng thực hành, có kĩ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, biết xác định được sự liên hệ logic, biết phân tích thích hợp, tính chính xác cao để trả lời đúng câu hỏi của bài và rèn các kỹ năng sống trong khi học môn Đạo đức và vận dụng vào thực tiễn.

Muốn giáo dục kĩ năng sống cho học sinh được tốt thì bản thân người giáo viên phải không ngừng học hỏi và hoàn thiện kĩ năng sống của mình và thể hiện rõ trong các mối quan hệ với phụ huynh, giao tiếp với học sinh, đồng nghiệp và ứng xử trong cuộc sống hàng ngày vì chính bản thân giáo viên là tấm gương là mẫu mực cho học sinh noi theo .

Để hoàn thành được yêu cầu, mục tiêu giáo dục kĩ năng sống của môn đạo đức giáo viên cần xác lập và hình thành cho học sinh được các kĩ năng cụ thể, đó là:

- ***Hình thành kĩ năng tự nhận thức hành động của bản thân.***

***- Kĩ năng hợp tác với bạn bè***

***- Kĩ năng tư duy phê phán***

***- Kĩ năng ra quyết định***

***- Kĩ năng xác định giá trị***

***- Hình thành kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.***

***- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin.***

***- Kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng***

Trong quá trình nghiên cứu và thực hiện, tôi thấy các biện pháp và các kĩ thuật mà tôi thực hiện có tác dụng tốt đối với việc rèn kĩ năng sống và nâng cao chất lượng học tập của học sinh. Giờ đạo đức đạt hiệu quả cao, học sinh tích cực tham gia học tập, chất lượng học tập của các em ngày càng được nâng lên và góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

Trong quá trình nghiên cứu và và thực hiện, bản thân tôi cũng rút ra được bài học kinh nghiệm cho mình và cho đồng nghiệp:

+ Cần có nhận thức đúng: giáo viên là chủ thể trực tiếp đổi mới phương pháp dạy học, không ai làm thay được và điều đó diễn ra thường xuyên, liên tục trong bài học, môn học, lớp học, trường học và quá trình dạy học. Luôn bổ sung cho mình những kinh nghiệm còn thiếu nhưng cần phải có để thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học. Có công tác chuẩn bị tốt trước khi lên lớp trong đó chú trọng việc thiết kế bài dạy theo hướng tích cực hoá các hoạt động của học sinh.

+ Cần phải biết tạo ra không khí học tập thật thoải mái, tự nhiên, tránh gây căng thẳng. Biết trân trọng những phát hiện của các em dù là nhỏ nhất để hình thành ở các em niềm tin vào bản thân mình. Giáo viên cần quan tâm đến mọi đối tượng học sinh, phát huy khả năng và sở trường của các em. Biết tạo ra một môi trường học tập tích cực để các em có cơ hội bộc lộ khả năng của cá nhân, biết trình bày quan điểm, ý kiến của mình trước tập thể, biết tự đánh giá kết quả học tập, biết học hỏi lẫn nhau trong quá trình học tập.

+ Phải coi trọng hình thức luyện tập qua phần thực hành và vận dụng của mỗi bài Đạo đức. Vì đây chính là những điều giúp các em làm hành trang cho cuộc sống thực tiễn của hiện tại và mai sau.

+ Giáo viên phải nghiên cứu, đầu tư bài dạy để có giờ dạy tốt, sử dụng các phương pháp linh hoạt, sáng tạo, sử dụng các kĩ thuật mới phục vụ cho bài học, môn học.

Muốn có giờ dạy tốt đảm bảo lấy học sinh làm trung tâm, giáo viên luôn có ý thức rèn luyện tay nghề, bồi dưỡng khả năng nghiệp vụ, không ngừng học hỏi để vươn lên. Đặc biệt người giáo viên không ngại khó, ngại khổ, không ngại thay đổi, phải tích cực sáng tạo, tìm tòi suy nghĩ mới để thiết kế được một giờ học có nhiều hoạt động phát huy tính tích cực của học sinh. Những giáo viên có lòng yêu nghề, mến trẻ, luôn đào sâu suy nghĩ, tìm tòi cái mới, những cái đã được tìm hiểu kĩ để đưa vào bài giảng của mình. Để giúp học sinh tiếp thu nội dung của môn Đạo đức một cách hào hứng, tự nguyện và phát huy tích cực, biết áp dụng thực hành và vận dụng vào mỗi bài Đạo đức có nội dung giáo dục kĩ năng sống, giáo viên cố gắng tạo điều kiện cho học sinh tham gia học tập bằng sự nỗ lực và vận dụng các kĩ năng của mình để lớp học thật sự sinh động và các em xem đó là môi trường sống thật sự. Chính vì vậy, trong quá trình dạy học, để đảm bảo mục tiêu của giáo dục hiện đại, người giáo viên cần dạy học sinh các kĩ năng quan sát, phân tích, giải quyết vấn đề, các kĩ thuật động não, rèn cho học sinh các thao tác tư duy, giúp học sinh chủ động tích cực lĩnh hội tri thức và rèn luyện các kĩ năng sống mà môn học yêu cầu. Đồng thời cũng là cơ hội để các em tự nhận xét và đánh giá kết quả việc làm của mình. Đây là một kĩ năng quan trọng trong cuộc sống hiện đại nó giúp ích cho con người xác định được vị trí của mình trong xã hội, tuyên dương và khuyến khích sự sáng tạo, tích cực của học sinh là phương pháp tốt nhất có tính hiệu quả cao.

**II. Ý kiến đề xuất**

**a) Đối với nhà trường:**

- Thường xuyên tổ chức chuyên đề và hội giảng về các bài có giáo dục kĩ năng sống cho giáo viên nắm bắt một cách chắc chắn và học hỏi vận dụng các kinh nghiệm của nhau để thực hiện tốt việc giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức lớp 2 nói riêng và các môn học khác nói chung.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của tổ chuyên môn trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động chuyên môn trong đó có nhận xét, đánh giá việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên trong tổ. Trong đó cần chú trọng việc giáo dục kĩ năng sống vào môn Đạo đức .

 - Cần tổ chức cho các em tham gia các buổi giao lưu,... giúp các em mạnh dạn, có cơ hội thể hiện những kĩ năng đã có từ đó giúp giáo viên có biện pháp giáo dục hợp lí cho các em.

- Đánh giá đúng thực chất năng lực giảng dạy của giáo viên, động viên, khuyến khích tất cả các giáo viên để họ an tâm và tích cực công tác tốt hơn.

- Mua sắm và bổ sung các tài liệu chuyên môn phục vụ cho dạy và học. Coi việc giáo dục kĩ năng sống trong môn đạo đức là một trong những mục tiêu nhằm nâng cao chất lượng dạy- học và xây dựng một môi trường lành mạnh, góp phần xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

**b) Đối với tổ chuyên môn**:

- Tích cực dự giờ và rút kinh nghiệm góp ý cho nhau cặn kẽ sau mỗi bài dự.

- Phổ biến kinh nghiệm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh mà mình đã thực hiện cho các đồng nghiệp, trong tổ học tập nhằm góp phần nâng cao chất lượng học tập môn Đạo đức của học sinh qua học kỳ và cả năm nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức. Qua đó góp phần nâng cao ý thức học tập cho học sinh.

**c) Đối với giáo viên:**

- Để thực hiện tốt việc giáo dục kĩ năng sống cho học sinh trong môn Đạo đức giáo viên cần :

+ Xác định đúng kĩ năng sống cần rèn cho học sinh trong từng bài, trong từng phần của bài học.

+ Thực hiện tốt việc soạn kế hoạch bài dạy và việc chuẩn bị đồ dùng dạy học, có thời gian để đầu tư làm và thiết kế một số phiếu học tập hoặc các tình huống cho học sinh xử lý.

+ Sử dụng linh hoạt các phương pháp và kĩ thuật dạy – học nhằm phát huy tính tích cực học tập và sáng tạo của học sinh.

+ Thường xuyên tự học và học tập ở đồng nghiệp để tích lũy, đúc rút kinh nghiệm nâng cao tay nghề của mình.

+ Cần phải biết tạo ra không khí học tập thật thoải mái, tự nhiên, tránh gây căng thẳng cho các em để các em lo sợ. Hình thành cho các em niềm tin vào bản thân mình. Giáo viên cần quan tâm đến mọi đối tượng học sinh, phát huy khả năng và sở trường của các em. Biết tạo ra một môi trường học tập tích cực để các em có cơ hội bộc lộ khả năng của cá nhân, biết trình bày quan điểm, ý kiến của mình trước tập thể, biết tự đánh giá kết quả học tập, biết học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ nhau trong quá trình học tập, giúp đỡ người xung quanh ở trường lớp cũng như ở gia đình các em và bà con lối xóm.

**Đối với học sinh:**

+Tập suy nghĩ tìm tòi kết luận cho bài học.

+ Tìm kiếm và xử lí được các thông tin qua các bài học.

 + Thực hành được trong thực tế qua các lý thuyết, vận dụng qua bài học vào thực tiễn của cuộc sống.

 + Hiểu rõ tầm quan trọng của môn đạo đức trong cuộc sống, góp phần vào việc nâng cao ý thức trách nhiệm bản thân và biết vận dụng vào ứng xử trong đời sống hàng ngày từ đó góp phần giúp đỡ người xung quanh,...

**Đối với gia đình học sinh:**

Cần phối hợp với các lực lượng giáo dục trong nhà trường để có biện pháp giáo dục kĩ năng sống cho con em mình, không quá nuông chiều các em, không làm thay, làm hộ các em những việc vừa sức với lứa tuổi. Tạo điều kiện để các em phát triển toàn diện nhân cách.

***Tóm lại***: Kỹ năng sống cần cho suốt cả cuộc đời và luôn luôn được bổ sung, nâng cấp để phù hợp với sự thay đổi của cuộc sống biến động. Người trưởng thành cũng vẫn cần học kỹ năng sống*.*

Trên đây là những bài học kinh nghiệm mà trong quá trình giảng dạy và thực hiện tôi đã rút ra được cho bản thân và cho đồng nghiệp.

Do trình độ và thời gian hạn chế nên việc thực hiện đề tài chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp giúp đỡ của các thầy, cô giáo và bạn bè đồng nghiệp để đề tài này tiếp tục hoàn thiện và vận dụng vào thực tế giảng dạy trong những năm học tới đạt kết quả tốt hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

 An Linh, ngày 10 tháng 1 năm 2017

 Người thực hiện

 **PHẠM THI OANH**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

* 1. Sách giáo khoa môn Đạo đức lớp 2.
	2. Sách giáo viên môn Đạo đức lớp 2.
	3. Sách thiết kế bài giảng Đạo đức 2
	4. Giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức lớp 2.
	5. Một số tài liệu về giáo dục kĩ năng sống cho học sinh tiểu học.

 6. Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học (nhà xuất bản giáo dục)

 7.Giáo dục kĩ năng sống trong các môn học ở tiểu học (nhà xuất bản giáo dục Việt Nam )

 8.Tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học (nhà xuất bản giáo dục )

**MỤC LỤC**

**A/ Đặt vấn đề……………………………………………………..……………..1**

1. Lý do chọn đề tài………………………………………………………1
2. Đối tượng và khách thể………………………………………………..3
3. Mục đích, phương pháp và giới hạn của đề tài……………………..…3

**B/ Giải quyết vấn đề………………………………………………………..….5**

***Chương I:*** Cơ sở lí luận của việc giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức

lớp 2.......................................................................................................................5

1. Khái niệm về kĩ năng sống………………………………………………5
2. Khả năng giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức ở Tiểu học……….5
3. Mục tiêu giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức ở Tiểu học………6
4. Nội dung và địa chỉ giáo dục kĩ năng sống trong môn Đạo đức lớp 2….7

***Chương II:*** Cơ sở thực tiễn……………………………………………………11

1. Thuận lợi …………………………………………………………….11
2. Khó khăn……………………………………………………………..12

***Chương III:*** Biện pháp và các kĩ thuật thực hiện……………………………..13

1. Đối với giáo viên…………………………….………………………….13
2. Đối với học sinh…………………………………………….…………..22

**C/ Kết quả…………………………………………………………………….25**

**D/ Kết thúc vấn đề………………………………………..………………….26**

1. **Kết luận chung………………………………………….……………..26**
2. **Ý kiến đề xuất…………………………………………….……………29**

**NHẬN XÉT CỦA HĐKH TRƯỜNG TIỂU HỌC AN LINH**

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

**NHẬN XÉT CỦA HĐKH PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ GIÁO**

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….

 ……………….